

Số: 961/QĐ-THADS

Cần Thơ, ngày 20 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ khoản 1 Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Căn cứ Bản án số 29/2023/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Bản án số 46/2024/DS-PT ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 3 tháng 10 năm 2025 của: Ông Kiên Văn Đô Nhỏ (Kiên Văn Đum), sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp Nguyễn Công Minh B, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Nguyễn Công Minh B, xã An Thạnh, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Ông Kiên Văn Minh, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp Nguyễn Công Minh B, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp Nguyễn Công Minh B, xã An Thạnh, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc ông Kiên Văn Minh có trách nhiệm hoàn trả giá trị quyền sử dụng đất cho người thừa kế là ông Kiên Văn Đô Nhỏ (Kiên Văn Đum) số tiền là 133.997.500 đồng (Một trăm ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 9;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**



Hồ Hùng Anh

